TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4656/2022/QĐST-HNGĐ *Thành phố Thủ Đức, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 2996/2022/HNST ngày 30 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 13/12 đường N, tổ B, khu phố B, phường A, Thành phố Thủ Đức.

Bị đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 218/13/11 đường H, phường T, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị D và ông Phạm Văn H.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 08, quyển số 01/2006 ngày 09/3/2006 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị D và ông Phạm Văn H không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, mỗi bên nộp 75.000 đồng, bà Nguyễn Thị D đồng ý nộp thay cho ông Phạm Văn H và được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị D đã nộp theo biên lai số AA/2022/0007049 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Đương sự;
- UBND phường A, tp Thủ Đức;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thu Phương